

Bản án số: 127/2023/HS-PT

Ngày: 09/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Ông Phan Thanh Nguyễn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 108/2023/TLPT-HS ngày 10/4/2023, đối với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L, Nguyễn Thị D và Vương Chí H do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HSST ngày 27/02/2023 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị Mỹ L, sinh ngày 30 tháng 7 năm 1974 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính Nữ; Nơi đăng ký thường trú: 231/34 Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Văn H và bà: Nguyễn Thị U; Chưa có chồng, con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/02/1997 bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 (bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; Ngày 14/11/2006 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị bắt tạm giữ từ ngày 01/02/2022 đến ngày 11/02/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Nguyễn Thị D, sinh ngày 14 tháng 10 năm 1963 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính Nữ; Nơi đăng ký thường trú: Số 1 đường số 5, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Văn T (chết) và bà: Phan Thị L (Phạm Thị L); Chồng: Đặng Văn P (chết); Con: 02 người, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/7/2005 bị Tòa án nhân dân

Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”, bị cáo kháng cáo, Bản án số 1862/2005/HS-PT ngày 31/10/2005 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm; Bị bắt tạm giữ từ ngày 01/02/2022 đến ngày 11/02/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Vương Chí H, sinh ngày 26 tháng 11 năm 1989 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính Nam; Nơi đăng ký thường trú: 372/5C Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Hoa; con ông: Đỗ Thế K (chết) và bà: Trần Quế H; Vợ: Đại Mỹ N; Con: có 02 người, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/6/2011 Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; Bị bắt tạm giữ từ ngày 01/02/2022 đến ngày 11/02/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bào chữa:

1. Luật sư Lê Hà Thúy L - Văn phòng Luật sư L, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị D. Có mặt.

2. Ông Lê Xuân L – Văn phòng luật sư X, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Vương Chí H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/02/2022 (tức mùng 01 Tết nguyên đán Tân Sửu 2022), đối tượng T, C, Kim A(chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã đứng ra tổ chức đánh bạc bằng hình thức chơi bài cào, ăn thua bằng tiền trước nhà số 204/13B Đường X, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh tại vị trí cuối hẻm để tránh sự chú ý của cơ quan chức năng. Các đối tượng phân công C và Kim A “phát hỏa” (chia bài) và hưởng trực tiếp tiền thưởng từ “nhà cái” (do những người đánh bạc tự xoay tua, ai có tiền thì làm cái), trực tiếp thu tiền xâu đối với người thắng trong ván bài, theo tỉ lệ 0,2 đến 0,3% trên mỗi ván thắng, sau đó đưa tiền xâu lại cho T. Các đối tượng sử dụng bộ bài tây 52 lá chia cho người chơi mỗi người 03 lá bài để so điểm với nhà cái. Ai nhiều tiền thì đều có thể đứng ra làm nhà cái. Những người chơi còn lại (người đánh bạc) sẽ đặt số tiền trước mỗi ván chơi lên chiếu bạc (tối thiểu là 500.000 đồng, tối đa 1.000.000 đồng), những người chơi xung quanh có thể lấy tiền đặt vào tụ của người khác (đặt ké). Những người đánh bạc sẽ tính điểm so bài với nhà cái; nếu điểm cao hơn nhà cái thì sẽ nhận số tiền bằng với số tiền cược, nếu thua thì sẽ mất số tiền đã đặt cược, trong trường hợp bằng điểm thì hòa. Tiền thắng thua được chung chi sau mỗi ván (tỷ lệ chung chi 1:1). Nếu

thắng, người đánh bạc và nhà cái sẽ phải chung tiền xâu cho người chia bài (phát hỏa) số tiền từ 10.000 đồng đến 30.000 đồng/ván.

Cách tính điểm như sau:

- Các lá bài: 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 mỗi lá có số điểm tương ứng con số đó.
- Các lá bài: J, Q, K mỗi lá tính mười điểm; A: mỗi lá tính một điểm.

Điểm của người chơi trong mỗi ván là số cuối hàng đơn vị, 0 điểm (gọi là bù). Trường hợp đặc biệt ai sở hữu được cả ba lá bài J, Q, K bất kỳ thì thắng ngay ván đó không cần tính điểm (gọi là ba cào hoặc ba tiên). Bài cào cái không quan tâm đến chất (cơ, rô, tép, bích) của mỗi lá bài.

Khoảng 22 giờ ngày 01/02/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận 5 phối hợp cùng Công an Phường G, Quận H tuần tra phát hiện các đối tượng đang tổ chức đánh bạc dưới hình thức đánh bài 52 lá cào cái so điểm ăn thua bằng tiền tại trước nhà số 204/13B Đường X, Phường G, Quận H nên tiến hành kiểm tra, bắt quả tang các đối tượng có liên quan gồm Nguyễn Văn K, Nguyễn Thị X, Lê Thị N, Nguyễn Thị Mỹ L, Võ Thị L1, Nguyễn Thị D, Vương Chí H, Lê Thị Mỹ H, Võ Thị Thu H1, Nguyễn Thị Thu C, Võ Thị Thu S, Nguyễn Thanh V, Võ Thị L1, Lâm Vi C1, Lê Thị Ngọc L3, Đinh Văn T, Đinh Thị Kim L4 và Nguyễn Vinh Quang về trụ sở Công an Phường 1, Quận 5 lập hồ sơ xử lý. Riêng đối với tên T, Kim A và C và một số đối tượng đánh bạc khác, lợi dụng trời tối, địa bàn nhiều ngõ, ngách nên đã bỏ chạy trốn thoát. Tại chiếu bạc tiến hành thu giữ: Số tiền 15.680.000 đồng; 01 cái tấm thảm màu xanh đen hình chữ nhật kích thước khoảng 2x1m; 05 cái ghế nhựa; 01 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận như sau:

Nguyễn Văn K khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 01/02/2022, Kiệt mang theo số tiền 20.000.000 đồng đến trước nhà số 204/13B Đường X, Phường G, Quận H để chơi đánh bài cào ăn tiền. Sòng trung bình mỗi ván có khoảng từ 10 đến 15 tụ, mỗi tụ đặt từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng; có 02 người không rõ lai lịch đứng ra chia bài (phát hỏa) và thu tiền xâu cho mỗi ván từ 2% đến 3% tổng số tiền đặt (chỉ thu người thắng, không thu người thua); K làm cái khoảng 3 ván thì thua hết khoảng 15.000.000 đồng nên nhường cái cho một người phụ nữ (không rõ lai lịch). Khi Công an bắt quả tang thì Kiệt đang đặt 1.000.000 đồng trên chiếu, mới chia bài chưa khui. Thu giữ trên người số tiền 3.800.000 đồng là số tiền K sử dụng để đánh bạc còn lại 200 USD là tiền cá nhân không sử dụng vào việc đánh bạc. K thua khoảng 16.000.000 đồng. K không biết ai là người tổ chức đánh bạc và thu tiền xâu.

Nguyễn Thị X khai nhận: XUYÊN biết tại trước nhà số 204/13B Đường X, Phường G, Quận H tổ chức đánh bạc ăn tiền dưới hình thức bài cào 03 lá nên X mang theo 3.000.000 đồng để tham gia đánh bạc ăn tiền, chơi hết thì nghỉ. Do đã đủ người chơi nên X đứng ngoài và dùng từ 300.000 đồng đến 500.000

đồng/ván đặt ké vào tụ của người khác để tham gia đánh bạc ăn tiền. Đến khi bị lực lượng Công an Quận H bắt quả tang, X còn lại 3.000.000 đồng (không thắng không thua). X không biết ai là người tổ chức đánh bạc và thu tiền xâu.

Lê Thị N khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 01/02/2022, N đi bộ từ nhà qua hẻm 204/13B Đường X, Phường G, Quận H thì thấy có đánh bài ăn tiền nên vào tham gia. N mang theo 4.000.000 đồng để sử dụng đánh bạc ăn tiền, thua hết thì nghỉ. N chơi được 02 ván, thắng 02 ván. Đến ván thứ 03 thì đặt 400.000 đồng trên chiếu, vừa mới chia bài chưa khai thì Công an ập vào bắt quả tang. Thu giữ trên người N số tiền 4.640.000 đồng là số tiền sử dụng để đánh bạc. N không biết sòng bài trên là do ai tổ chức.

Nguyễn Thị Mỹ L khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 01/02/2022, Mỹ Linh đón xe ôm từ nhà tại Quận B đến trước nhà số 204/13B Đường X, Phường G, Quận H để chơi đánh bạc cào cái ăn tiền. L mang theo 1.500.000 đồng dùng để đánh bạc, thua hết thì nghỉ. L đặt ké của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) trên sòng số tiền mỗi ván từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, L chơi 08 ván thì thua hết số tiền 960.000 đồng. Khi đang đặt ké 200.000 đồng vừa mới chia bài chưa khai thì Công an ập vào bắt quả tang. Thu giữ trên người L số tiền 540.000 đồng là số tiền sử dụng để đánh bạc còn lại. L không biết sòng bài trên là do ai tổ chức. Chỉ thấy 01 người phụ nữ (không biết tên) mặc đồ đen chia bài và thu tiền xâu.

Võ Thị L1 khai nhận: Khoảng 21 giờ 25 ngày 01/02/2022, L1 đến trước nhà số 204/13B Đường X, Phường G, Quận H để chơi đánh bạc cào cái ăn tiền. L1 mang theo 4.560.000 đồng. L1 dự định dùng số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc, chơi hết thì nghỉ. L1 đặt ké của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) trên sòng số tiền mỗi ván 500.000 đồng, L1 chơi 02 ván thì thua hết số tiền 1.000.000 đồng. Khi đang đặt ké 500.000 đồng vừa mới chia bài chưa khai thì Công an ập vào bắt quả tang. Thu giữ trên người L1 số tiền 3.060.000 đồng (số tiền cá nhân, không sử dụng vào việc đánh bạc).

Nguyễn Thị D khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 01/02/2022, Diệu đón xe ôm đến nhà số 204/13B Đường X, Phường G, Quận H để chơi đánh bạc cào cái ăn tiền. D mang theo khoảng 3.200.000 đồng. D dự định sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, thua hết thì nghỉ. Do không có tụ nên D đặt ké vào tụ của người khác (không rõ lai lịch), không rõ bao nhiêu ván, không rõ thắng thua. Khi đang đặt 500.000 đồng trên chiếu chưa khai bài thì Công an bắt quả tang. Thu giữ trên người D số tiền 2.200.000 đồng, trong đó 500.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc còn lại. Riêng 1.700.000 đồng là tiền cá nhân, không sử dụng vào việc đánh bạc.

Vương Chí H khai nhận: Hào biết tại trước nhà số 204/13B Đường X, Phường G, Quận H tổ chức đánh bạc dưới hình thức bài cào 03 lá nên H mang theo 3.385.000 đồng để tham gia đánh bạc ăn tiền. Đến khi bị lực lượng Công an Quận H bắt quả tang, H thắng 2.000.000 đồng. Thu giữ trên người của H

5.385.000 đồng. H biết chủ sòng bạc tên T (không rõ lai lịch), người chia bài (phát hỏa) gồm có C và Kim A (không rõ lai lịch). Tiền xâu mỗi ván là từ 10.000 đồng đến 30.000 đồng sẽ được thu lại đưa cho T. H khai biết C do quen ngoài xã hội còn T và Kim A biết qua C. H không biết nhân thân địa chỉ nhà của T, Kim A và C ở đâu.

Lê Thị Mỹ H khai nhận: Mỹ H biết tại trước nhà số 204/13B Đường X, Phường G, Quận H tổ chức đánh bạc dưới hình thức bài cào 03 lá nên Mỹ H mang theo 4.500.000 đồng để tham gia đánh bạc ăn tiền, thua hết thì nghỉ. Do không có tụ nên Mỹ H đặt ké vào tụ của người đàn ông (không rõ lai lịch) và không nhớ bao nhiêu ván. Khi đang đặt 500.000 đồng thì lực lượng Công an Quận H bắt quả tang, Mỹ H thua 2.000.000 đồng, còn lại 2.500.000 đồng (số tiền đánh bạc còn lại).

Võ Thị Thu H1 khai nhận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/02/2022, Thu Huyền đến sòng bạc tại trước nhà số 204/13B Đường X, Phường G, Quận H để đánh bài cào cái ăn tiền. Thu H1 mang theo khoảng 2.100.000 đồng, dự định sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, thua hết thì nghỉ. Ván đầu Thu H1 ké một người đàn ông (không rõ lai lịch) 500.000 đồng thì thua, ván thứ hai tiếp tục ké chưa khui bài thì Công an bắt quả tang. Thu giữ trên người Thu H1 số tiền 1.100.000 đồng (số tiền cá nhân, không sử dụng để đánh bạc). Thu H1 nghe nói lại sòng bài trên là do chị T (không biết lai lịch) đứng ra tổ chức. Tiền xâu sẽ được gom về đưa cho chị T.

Nguyễn Thị Thu C khai nhận: Vào tối ngày 01/02/2022 C đang ăn tối gần hẻm 204/13B Đường X, Phường G, Quận H cùng với Mỹ H1 thì biết bên trong hẻm có sòng bài nên cùng vào tham gia chơi bài. C mang theo 3.600.000 đồng, dự định dùng hết để tham gia chơi, thua hết thì nghỉ. Do không có tụ nên C đặt ké vào tụ của người phụ nữ (không rõ lai lịch) và không nhớ bao nhiêu ván, khi đang đặt 100.000 đồng thì cơ quan Công an ập vào bắt quả tang và thu giữ trên người Thu C 3.600.000 đồng (số tiền sử dụng để đánh bạc).

Võ Thị Thu S khai nhận: Sương biết tại trước nhà số 204/13B Đường X, Phường G, Quận H tổ chức đánh bạc dưới hình thức bài cào 03 lá nên Sbmang theo 1.460.000 đồng, dự định dùng 300.000 đồng để đánh bạc ăn tiền, chơi hết thì nghỉ. Do không có tụ nên S đứng ngoài và dùng 300.000 đồng đặt ké vào tụ của người khác để tham gia đánh bạc ăn tiền. Khi đặt được ván đầu 300.000 đồng thì bị lực lượng Công an Quận H đến bắt quả tang. Thu giữ trong người S số tiền 1.160.000 đồng (số tiền cá nhân, không sử dụng để đánh bạc). S không biết sòng bài trên là do ai tổ chức.

Ngoài ra, còn có các đối tượng Nguyễn Thanh V, Võ Thị L1, Lâm Vi C1, Lê Thị Ngọc L3, Đinh Văn T, Đinh Thị Kim L4 và Nguyễn Vinh Q khai có chứng kiến các đối tượng tham gia đánh bạc như trên nhưng bản thân không tham gia đánh bài ăn tiền. Việc V, L1, C, L2, Tt, Kim L4 và Q có mặt tại thời điểm Công an bắt quả tang do đang giải quyết vấn đề cá nhân, một số khác đang

xem đánh bài xung quanh khu vực trước nhà số 204/13B Đường X, Phường G, Quận H thì bị kiểm tra đưa về Công an Phường I, Quận H.

Tiến hành xác minh chủ sở hữu căn nhà số 204/13B đường X Phường I, Quận H do bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1937; Nơi ở hiện tại: 204/13B Đường X, Phường G, Quận H đứng tên chủ sở hữu. Ghi lời khai đối với bà Nguyễn Thị S cho biết: Do sức khỏe không tốt, nên khoảng tháng 01 năm 2022 đã ở trong nhà, không đi lại ra ngoài được, bản thân không biết có sòng bài trước cửa nhà số 204/13B Đường X, Phường G, Quận H và cũng không biết ai là người tổ chức sòng bài.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HSST ngày 27/02/2023 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, đã tuyên xử:

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước đây từ ngày 01/02/2022 đến ngày 11/02/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước đây từ ngày 01/02/2022 đến ngày 11/02/2022.

Xử phạt bị cáo Vương Chí H 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước đây từ ngày 01/02/2022 đến ngày 11/02/2022.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên phạt tù nhưng cho hưởng án treo các bị cáo khác không kháng cáo, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 09/3/2023, các bị cáo Vương Chí H, Nguyễn Thị D và Nguyễn Thị Mỹ L kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 5, xin hưởng án treo với lý do bản án sơ thẩm nghiêm khắc, bản thân là lao động chính trong gia đình nuôi con nhỏ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Tại phiên tòa phúc thẩm: các bị cáo Vương Chí H, Nguyễn Thị D và Nguyễn Thị Mỹ L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với lý do bản án sơ thẩm nghiêm khắc; bị cáo H cung cấp chứng cứ chứng minh mình có công việc làm ổn định, bản thân là lao động chính trong gia đình, nuôi 2 con nhỏ do vợ đã ly thân bỏ lại con cho bị cáo; bị cáo D cung cấp chứng cứ bản thân bị ung thư giai đoạn cuối, gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã kết luận đủ căn cứ xác

định bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo Vương Chí H, Nguyễn Thị D và Nguyễn Thị Mỹ L phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Vương Chí H, Nguyễn Thị D và Nguyễn Thị Mỹ L kháng cáo trong thời hạn luật định và hợp lệ nên cần được xem xét.

Về nội dung kháng cáo: Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Vương Chí H, Nguyễn Thị D và Nguyễn Thị Mỹ L mức án 06 (sáu) tháng tù là phù hợp, tuy nhiên không căn cứ tình tiết phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để áp dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là thiếu sót. Tại phiên tòa, bị cáo Vương Chí H cung cấp chứng cứ chứng minh bị cáo có công việc làm ổn định, bị cáo là lao động chính nuôi con nhỏ có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo Nguyễn Thị D cung cấp chứng cứ bản thân đang điều trị ung thư, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là những tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét thấy các bị cáo Nguyễn Thị D và Vương Chí H phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng; không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo, là phù hợp với quy định của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về án treo. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L kháng cáo xin hưởng án treo nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không có cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh yêu cầu của mình, nên mức án 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị D và Vương Chí H, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính kể từ ngày tuyên án; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L và giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị D tranh luận: đồng ý với bản án sơ thẩm về tội danh, điều luật xét xử bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: (1) Sửa nội dung phần nhân thân của bị cáo là bị cáo kháng cáo phần hình phạt 18 tháng tù của Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh, bản án phúc thẩm đã xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm, (2) các tình tiết giảm nhẹ là bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đang điều trị ung thư ác tính có chỉ định của bác sỹ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và đề nghị áp dụng Điều

65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo theo như đề nghị của Viện kiểm sát để bị cáo có thời gian chữa bệnh.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Vương Chí H tranh luận: đồng ý với tội danh và điều luật xét xử bị cáo, chỉ nêu ra các tình tiết mới như: bị cáo có công việc làm ổn định, với mức lương 10 triệu đồng/tháng, có xác nhận của công ty nơi bị cáo làm việc; bị cáo là lao động chính trong gia đình khó khăn nuôi mẹ già bệnh và 2 con nhỏ, có xác nhận của chính quyền địa phương, đây là những tình tiết mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận cho bị cáo được hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo Vương Chí H, Nguyễn Thị D và Nguyễn Thị Mỹ L không tranh luận bổ sung, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của mình và mong muốn nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Vương Chí H, Nguyễn Thị D và Nguyễn Thị Mỹ L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và bản cáo trạng truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đã đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Thị X, Lê Thị N, Nguyễn Thị Mỹ L, Võ Thị L1, Nguyễn Thị D, Vương Chí H, Lê Thị Mỹ H, Võ Thị Thu H1, Nguyễn Thị Thu C, Võ Thị Thu S đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi bài cào ăn thua bằng tiền. Khi Công an kiểm tra đã bắt quả tang và thu giữ tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 39.645.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Thị X, Lê Thị N, Nguyễn Thị Mỹ L, Võ Thị L1, Nguyễn Thị D, Vương Chí H, Lê Thị Mỹ H, Võ Thị Thu H1, Nguyễn Thị Thu C, Võ Thị Thu S đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội

danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự trị an mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu bất chính của bản thân mà bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật, các bị cáo cùng các đồng phạm khác cố ý phạm tội.

[3] Về kháng cáo của các bị cáo: Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với lý do cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là quá nghiêm khắc, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định về các tình tiết: bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và xử hình phạt các bị cáo Vương Chí H, Nguyễn Thị D và Nguyễn Thị Mỹ L mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” là thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vương Chí H trình bày: bị cáo có công việc ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, bị cáo là lao động chính đang trực tiếp nuôi con nhỏ và mẹ già đang bệnh, có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo Nguyễn Thị D có trình bày thêm bản thân đang mắc bệnh hiểm nghèo có xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, cần được xem xét.

Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân các bị cáo Vương Chí H, Nguyễn Thị D: các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, công việc làm ổn định và tại phiên tòa thể hiện sự ăn năn hối cải, quyết tâm sửa chữa thành người có ích cho xã hội. Do đó, căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, xét thấy không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, nên cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định là đã có tác dụng của hình phạt đối với bị cáo Vương Chí H, Nguyễn Thị D nói riêng và công tác đấu tranh, phòng ngừa chung.

Xét kháng cáo của bị cáo Vương Chí H, Nguyễn Thị D là có cơ sở nên được chấp nhận và sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 01 năm tính kể từ ngày tuyên án theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L: bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không bổ

sung chứng cứ thể hiện có tình tiết giảm nhẹ gì mới và các tình tiết bị cáo nêu ra đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ, khách quan và toàn diện khi quyết định hình phạt, nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Lập luận nêu trên cũng là căn cứ để chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Vương Chí H, Nguyễn Thị D và Nguyễn Thị Mỹ L, cũng như chấp nhận quan điểm bào chữa, đề nghị của các luật sư đối với bị cáo Vương Chí H, Nguyễn Thị D tại phiên tòa phúc thẩm.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vương Chí H, Nguyễn Thị D được chấp nhận nên căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L không được tòa án chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các vấn đề khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vương Chí H và Nguyễn Thị D, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Vương Chí H 06 (sáu) tháng tù, về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Vương Chí H cho Ủy ban nhân dân phường Phường 13, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D 06 (sáu) tháng tù, về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị D cho Ủy ban nhân dân phường Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Thị D, Vương Chí H chấp hành hình phạt tù của bản án. Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị D, Vương Chí H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình

sự.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2023/HSST ngày 27/02/2023 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước đây từ ngày 01/02/2022 đến ngày 11/02/2022.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thị D, Vương Chí H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích về chế định án treo cho các bị cáo).

Nơi nhận:

- | | |
|-----------------------------|-----|
| - TAND TC; | (1) |
| - TAND Cấp cao tại Tp.HCM; | (1) |
| - VKSND Tp.HCM; | (3) |
| - VKSND Quận 5; | (1) |
| - THA-DS Quận 5; | (1) |
| - TAND Quận 5; | (1) |
| - Công an Quận 5; | (1) |
| - Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; | (2) |
| - Bị hại; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Lưu, hình sự, hồ sơ. (26) | (4) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Đức Thụ